

Số: 3400/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật (gọi tắt là Công ước);

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTĐ-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định 1100/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện Công ước, góp phần thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước, phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Người khuyết tật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Các cấp, các ngành, các địa phương tăng cường thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp người khuyết tật để người khuyết tật được thụ hưởng một cách bình đẳng và đầy đủ tất cả các quyền của công dân và thúc đẩy sự tôn trọng của mọi người đối với người khuyết tật.

2. Yêu cầu

a) Tôn trọng quyền tự chủ cá nhân trong đó có tự do lựa chọn và tôn trọng sự độc lập của cá nhân người khuyết tật; không phân biệt đối xử; tham gia và hòa nhập đầy đủ và có hiệu quả vào xã hội; tôn trọng sự khác biệt và chấp nhận người khuyết tật là bộ phận của dân tộc có tính đa dạng, bình đẳng về cơ hội; dễ tiếp cận; bình đẳng giữa nam và nữ; tôn trọng khả năng phát triển của trẻ em khuyết tật và tôn trọng quyền của trẻ em khuyết tật được giữ gìn bản sắc của riêng mình.

b) Tổ chức thực hiện Kế hoạch phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh và của từng địa phương.

c) Phát huy toàn diện trách nhiệm của các ngành, các cấp tham gia tổ chức thực hiện Công ước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan.

d) Các sở, ban, ngành được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch phải xây dựng chương trình thực hiện cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả.

đ) Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và Luật Người khuyết tật

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước và pháp luật Việt Nam liên quan đến người khuyết tật, trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- Rà soát, lồng ghép nội dung liên quan đến người khuyết tật vào các chương trình, đề án, dự án truyền thông.

- Tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật đặc biệt là phụ nữ, trẻ em, người già, người dân tộc thiểu số.

- Nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường truyền thông về người khuyết tật nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12) hàng năm.

- Thành lập Ban Công tác về Người khuyết tật tỉnh Đồng Nai.

b) Xây dựng tài liệu tuyên truyền, tổ chức đào tạo, tập huấn công tác truyền thông đối với người khuyết tật về các nội dung: Thái độ, cách ứng xử đối với người khuyết tật, nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật, luật pháp, chính sách và các chương trình liên quan trợ giúp người khuyết tật.

c) Rà soát, nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản pháp luật trợ giúp người khuyết tật trong các lĩnh vực: Chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch, tiếp cận công trình công cộng, giao thông, công nghệ thông tin, truyền thông và trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật nhằm bảo đảm phù hợp Công ước và pháp luật Việt Nam.

3. Thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án về người khuyết tật

a) Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng:

- Người khuyết tật có quyền thụ hưởng các tiêu chuẩn y tế thích hợp theo quy định của pháp luật; các cơ sở y tế cần quan tâm tạo mọi biện pháp thích hợp để bảo đảm cho người khuyết tật được tiếp cận dịch vụ y tế phù hợp với lứa tuổi, trong đó chú trọng đến công tác phục hồi chức năng, tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế, chương trình về giới tính, sức khỏe sinh sản cũng như các chương trình sức khỏe cộng đồng.

- Triển khai các hình thức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa, giảm thiểu khuyết tật, hướng dẫn người khuyết tật phương pháp phòng bệnh, tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng; cơ sở y tế lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người khuyết tật; đáp ứng tốt về nhu cầu khám, chữa bệnh cho người khuyết tật.

- Đảm bảo việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đảm bảo cho người khuyết tật được thụ hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; triển khai áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế, giá dịch vụ y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Các tuyến y tế tham gia xây dựng các mô hình cung cấp các dịch vụ y tế về hỗ trợ vận động, phối hợp cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật; phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật trước sinh; tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, phẫu thuật chỉnh hình cho người khuyết tật.

- Các bệnh viện, trung tâm y tế có chuyên khoa về phục hồi chức năng tăng cường cán bộ chuyên trách về chuyên môn có liên quan phối hợp, hỗ trợ cho y tế tuyến cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành phục hồi chức năng, đặc biệt là kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm cho cán bộ tuyến y tế cơ sở.

- Phối hợp triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; sử dụng các vật dụng sẵn có để hướng dẫn sử dụng tạo dụng cụ luyện tập, hỗ trợ vận động; tham vấn chuyên gia kỹ thuật luyện tập, phục hồi chức năng cho các cơ sở và hộ gia đình.

b) Giáo dục:

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; xây dựng chương trình, tài liệu, nghiên cứu sản xuất, cung ứng tài liệu, thiết bị, đồ dùng dạy học đặc thù cho giáo dục người khuyết tật.

- Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; người khuyết tật được nhận sự trợ giúp cần thiết trong hệ thống giáo dục phổ thông để được giáo dục hiệu quả.

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Nghiên cứu xây dựng và phổ biến hệ thống ký hiệu ngôn ngữ vào tài liệu học cho các cấp học phổ thông.

c) Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm:

- Tổ chức thực hiện phục hồi chức năng lao động, giáo dục dạy nghề, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia về dạy nghề giải quyết việc làm, giảm nghèo và dự án khác. Không phân biệt người khuyết tật trong tìm kiếm việc làm, điều kiện tuyển dụng, thăng tiến nghề nghiệp, điều kiện làm việc an toàn và bảo đảm sức khỏe.

- Bảo vệ quyền của người khuyết tật được tạo điều kiện tham gia làm việc chính đáng trên cơ sở bình đẳng với mọi người, bình đẳng trong việc trả lương, điều kiện làm việc an toàn và bảo đảm sức khỏe, được bảo vệ không bị phân biệt đối xử.

- Tạo điều kiện cho người khuyết tật tiếp cận các chương trình kỹ thuật và hướng nghiệp chung, các dịch vụ việc làm, đào tạo nghề và đào tạo tiếp tục cao hơn.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề, tư vấn viên dạy nghề và việc làm cho người khuyết tật.

- Tư vấn đào tạo nghề, việc làm theo khả năng của người khuyết tật.

- Xây dựng các mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người khuyết tật tại cộng đồng; mô hình hợp tác với doanh nghiệp trong dạy nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật.

- Kinh phí dạy nghề cho người khuyết tật được bố trí từ nguồn kinh phí của Dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề do ngân sách tỉnh giao dự toán kinh phí hàng năm.

d) Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật:

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận tin cảnh báo sớm để ứng phó với thiên tai.

- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

- Kinh phí hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật được bố trí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

đ) Tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng:

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng tạo điều kiện để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng.

- Xây dựng một số mô hình công trình xây dựng thí điểm để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng, phổ biến nhân rộng như bệnh viện, trường học, chung cư, hội trường.

e) Tiếp cận và tham gia giao thông:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật.

- Thúc đẩy xây dựng, cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn ben xe, ben đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận.

- Đánh giá và nhân rộng các tuyến mẫu xe vận tải hành khách công cộng để người khuyết tật có khả năng tiếp cận.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

g) Tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

- Triển khai thực hiện quy chuẩn kỹ thuật hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển và đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Triển khai các chương trình truyền hình có phụ đề và dịch thủ ngữ phục vụ người khiếm thính; các phương tiện báo chí có khả năng tiếp cận với người khiếm thị.

- Hướng dẫn xây dựng mới hoặc nâng cấp Trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh phải có chức năng hỗ trợ người khuyết tật theo “Danh mục tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông” được ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTTTT ngày 14/9/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

h) Trợ giúp pháp lý:

- Truyền thông, thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động trực tiếp tại cộng đồng.

- Biên soạn các chương trình, tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

i) Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch:

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật; hoàn thiện, phát triển và duy trì các môn thể thao phù hợp cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu.

- Xây dựng chương trình, tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật.

- Tổ chức giải thể thao người khuyết tật của tỉnh hàng năm và tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu các giải thể thao trong nước và ngoài nước.

k) Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật:

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, quản lý trường hợp trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Tập huấn các chính sách, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng nhằm đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và gia đình người khuyết tật.

4. Hợp tác quốc tế

a) Người khuyết tật được bảo đảm trong các hoạt động hợp tác quốc tế như các chương trình phát triển quốc tế, hỗ trợ trao đổi và chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chương trình đào tạo từ thực tiễn; người khuyết tật được trợ giúp về kinh tế và kỹ thuật như tạo thuận lợi cho việc tiếp cận, chia sẻ các công nghệ hỗ trợ và thông qua chuyển giao công nghệ.

b) Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các chương trình, đề án, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư nước ngoài vào hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại địa phương.

c) Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tỉnh của các quốc gia đã ký kết hợp tác với tỉnh để trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về trợ giúp người khuyết tật dựa trên quyền; tham dự hội thảo, hội nghị, diễn đàn, hội thảo khu vực và quốc tế.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, giám sát, đánh giá và báo cáo

a) Điều tra thu thập dữ liệu về người khuyết tật làm căn cứ hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, chương trình, đề án, dự án về người khuyết tật; xây dựng phần mềm trực tuyến quản lý, cập nhật, chia sẻ thông tin người khuyết tật; xây dựng các quy định về cập nhật, quản lý, chia sẻ dữ liệu.

b) Nghiên cứu xây dựng và triển khai khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Công ước và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

c) Thực hiện giám sát, đánh giá việc thực hiện Công ước trên địa bàn tỉnh phải có sự tham gia của nhân dân, đặc biệt là người khuyết tật và các tổ chức đại diện của người khuyết tật.

d) Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện Công ước định kỳ 06 tháng, một năm và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm

a) Ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề; các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Để thực hiện tiết kiệm kinh phí ngân sách nhà nước đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ nội dung của Kế hoạch lồng ghép vào các chương trình, đề án đang được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ người khuyết tật cho phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Chủ động lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Công tác về Người khuyết tật tỉnh Đồng Nai.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Công ước và pháp luật về người khuyết tật; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; kết nối cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; cấp thẻ đi xe buýt miễn vé cho người khuyết tật; tổ chức giải thể thao người khuyết tật tỉnh; thực hiện hoạt động phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật; giám sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Công ước định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan vận động nguồn vốn cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt việc tiếp nhận các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài tài trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Tài chính

Hướng dẫn các đơn vị thực hiện lồng ghép kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Sở Y tế

Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người khuyết tật đến các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục đối với người khuyết tật nhất là giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học, trung học cơ sở và tiến tới trường trung học phổ thông.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật.

7. Sở Xây dựng

Chủ trì, tổ chức thực hiện công tác thẩm định và kiểm tra theo quy định hiện hành của công trình xây dựng phù hợp với người khuyết tật.

8. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận công trình công cộng và tham gia giao thông đối với người khuyết tật, sửa chữa, nâng cấp xe buýt công cộng giúp người khuyết tật sử dụng được; phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp thẻ đi xe buýt miễn vé cho người khuyết tật.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho người khuyết tật.

10. Sở Tư pháp

Chủ trì, tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch. Hàng năm, tổ chức giải thể thao người khuyết tật tỉnh và thành lập đoàn thể thao người khuyết tật tỉnh đi tham dự giải thể thao người khuyết tật toàn quốc.

12. Sở Ngoại vụ

Phối hợp các cơ quan chức năng liên quan giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn phi chính phủ nước ngoài vào làm việc, tham gia triển khai các dự án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh và giải quyết các vấn đề lãnh sự phát sinh có liên quan đến công tác phi chính phủ nước ngoài.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Người mù tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, đẩy mạnh công tác vận động hội viên, đoàn viên, người dân và doanh nghiệp thực hiện tốt các chủ trương, chính sách trợ giúp người khuyết tật có cơ hội làm việc, hòa nhập cộng đồng; gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng cơ quan, đơn vị có đời sống văn hóa tốt, xây dựng ấp, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa, chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

14. Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh Đồng Nai

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tham gia triển khai các dự án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

15. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai

a) Xây dựng chương trình tuyên truyền thường kỳ; phối hợp các đơn vị liên quan, xây dựng các phóng sự, tin bài tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước và UBND tỉnh hỗ trợ người khuyết tật.

b) Triển khai các chương trình truyền hình có phụ đề và dịch thủ ngữ phục vụ người khiếm thính, các phương tiện báo chí có khả năng tiếp cận với người khiếm thị.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; căn cứ tình hình cụ thể của địa phương thành lập Ban Công tác về người khuyết tật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách từ dự toán chi thường xuyên hàng năm, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình

mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề, các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch.

17. Chế độ báo cáo

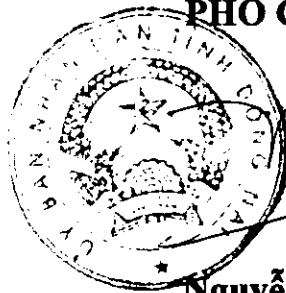
Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng một lần vào cuối tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Bảo trợ Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (VX);
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh (VX);
- Các đơn vị được phân công tại Mục IV;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp